

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 1026/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 1998

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án xây dựng khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước
Thanh Phú, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Bảo vệ và phát triển rừng ngày 12 tháng 8 năm 1991;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 4117/BNN-KH ngày 28 tháng 10 năm 1998, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 6633/BKH - NN ngày 26 tháng 9 năm 1998, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường tại Công văn số 2178/BKCCNMT - MTg ngày 3 tháng 9 năm 1998, của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre tại Tờ trình số 905/TT-UBT ngày 27 tháng 7 năm 1998.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt thành lập Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thanh Phú, thuộc huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre trong hệ thống rừng đặc dụng quốc gia.

Điều 2. Phê duyệt dự án đầu tư Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thanh Phú với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Quy mô và ranh giới vùng dự án:

Vùng dự án có diện tích 8.825 ha, thuộc địa giới hành chính của 3 xã: An Điền, Thanh Phong và Thanh Hải, thuộc huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

Phía Bắc giáp cửa Sông Hàm Luông.

Phía Đông giáp Biển Đông.

Phía Tây là đường liên thôn từ Rạch Cù (ấp Giao Điền) qua đập Đá Hàn (Vàm Rỗng) qua trụ sở Ủy ban nhân dân các xã Thanh Phong, Thanh Hải tới rạch Khém

Thuyền và ven sông Cổ Chiên tới rạch Eo Lớn;

Phía Nam giáp cửa sông Cổ Chiên;

Toạ độ địa lý:

- Điểm cực Bắc (Rạch Cừ đổ ra sông Hàm Luông):

+ Độ Vĩ Bắc: $9^{\circ}57'40''$

+ Độ Kinh Đông: $106^{\circ}32'58''$

- Điểm cực Nam (rạch Eo Lớn đổ ra sông Cổ Chiên):

+ Độ Vĩ Bắc: $9^{\circ}50'05''$

+ Độ Kinh Đông: $106^{\circ}32'56''$

2. Quy hoạch vùng dự án.

a) Tên Dự án: Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thạnh Phú

b) Mục tiêu:

- Bảo vệ đa dạng sinh học của hệ sinh thái đất ngập nước, bảo vệ một mẫu sinh cảnh tiêu biểu của hệ sinh thái đất ngập nước ở vùng ven biển cửa sông, cung cấp dinh dưỡng và khu cư trú cho các loài thủy sản.

- Tạo vành đai rừng phòng hộ ven biển, phát huy vai trò phòng hộ môi trường, hạn chế xói lở, thúc đẩy quá trình bồi tụ bờ biển.

- Bảo tồn di tích lịch sử quốc gia "Đầu cầu tiếp nhận vũ khí Bắc - Nam" một đầu mối quan trọng của đường Trường Sơn trên biển. Góp phần giáo dục tinh thần cách mạng, củng cố quốc phòng, bảo vệ an ninh chính trị vùng ven biển.

- Xây dựng cơ cấu xã hội nghề rừng ổn định, thông qua việc cải thiện và nâng cao tính bền vững của các hệ canh tác lâm - ngư nghiệp, để nâng cao lợi ích kinh tế của rừng ngập mặn góp phần nâng cao thu nhập cho những người làm nghề rừng.

- Cải thiện cơ sở hạ tầng nông thôn nhằm không ngừng cải thiện điều kiện sinh sống còn nghèo của nhân dân trong vùng, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển nông nghiệp và nông thôn.

c) Các phân khu chức năng trong vùng Dự án.

Diện tích của vùng dự án là: 8.825 ha, trong đó:

- Khu bảo tồn có diện tích: 4.510 ha
- Vùng đệm có diện tích: 4.315 ha
- Khu bảo tồn bao gồm các phân khu như sau:
- + Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt: Tổng diện tích tự nhiên là 1.788 ha

Chức năng:

- * Bảo vệ khu cư trú tự nhiên của các loài cây rừng ngập mặn, bảo vệ một mẫu sinh cảnh độc đáo của vùng cửa sông Cửu Long.
- * Cung cấp khu cư trú và dinh dưỡng cho các loài động vật, các loài thủy sinh vật và các loài chim nước.
- * Cung cấp nguồn giống thực vật, động vật và thủy sinh vật cho các vùng khác.
- * Duy trì các quá trình diễn thế tự nhiên của rừng ngập mặn vùng cửa sông.
- * Bảo vệ và góp phần tôn tạo các di tích lịch sử của " đầu cầu tiếp nhận vũ khí Bắc - Nam", là địa điểm tham quan, du lịch, nghiên cứu khoa học và giáo dục truyền thống cách mạng cho cộng đồng.
- + Phân khu phục hồi sinh thái: diện tích tự nhiên là 949 ha, gồm đai rừng phòng hộ ven biển Đông và các cửa sông Hàm Luông và Cổ Chiên.

Chức năng:

- * Hạn chế các tác hại của sóng biển và gió, hạn chế xói lở bờ biển, thúc đẩy quá trình bồi tụ phù sa.
- * Cung cấp nơi cư trú và kiếm ăn cho các loài động vật hoang dã và các loài thủy sản.
- * Giải quyết một phần nhu cầu lâm sản cho nhân dân địa phương

- + Phân khu nghiên cứu thực nghiệm sử dụng bền vững tài nguyên rừng: Tổng diện tích tự nhiên là 1.773 ha.

Chức năng:

- * Tổ chức các hoạt động nghiên cứu và thực nghiệm các mô hình sử dụng bền vững tài nguyên rừng.
- * Cải thiện và nâng cao tính bền vững của các hệ canh tác lâm - ngư nghiệp. Thông qua các mô hình nghiên cứu và thực nghiệm đó để tăng năng suất của rừng, nâng